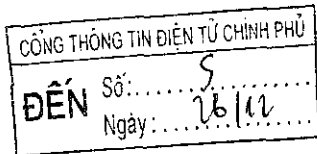


Số: 38/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 16 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về một số chủ trương, biện pháp quản lý và điều hành
Ngân sách địa phương năm 2014.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH 11 ngày 16/12/2002;
Căn cứ Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Quyết định số 2337/QĐ-TTg ngày 30/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;
Căn cứ Quyết định số 2986/QĐ-BTC ngày 30/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2014;
Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và những quan điểm xây dựng dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

I. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014:

Điều 1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách địa phương:

1. Năm 2014 là năm thứ tư trong thời kỳ ổn định ngân sách giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (2011-2015), việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cơ bản thực hiện ổn định theo đúng Nghị quyết số 224/2010/NQ-HĐND ngày 14/12/2010, Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011, Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 14/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định tỷ lệ điều tiết ngân sách các cấp thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2011-2015.

Số bổ sung cho ngân sách huyện, thành, thị đã được HĐND quyết định năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương đến mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng. Năm 2014: thu phạt vi phạm hành chính là khoản thu khác ngân sách do các cơ quan thuộc cấp nào thực hiện sẽ được điều tiết ngân sách cấp đó 100% theo quy định tại Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 14/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định tỷ lệ điều tiết ngân sách các cấp thời kỳ ổn

định ngân sách giai đoạn 2011-2015; riêng khoản thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa là khoản thu phân chia điều tiết về ngân sách trung ương 70% để chi cho lực lượng công an, điều tiết ngân sách cấp tỉnh 30% để chi cho các hoạt động đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn (theo hướng dẫn tại Thông tư số 137/2013/TT-BTC ngày 7/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách nhà nước cấp và các văn bản khác có liên quan).

Dự toán chi ngân sách năm 2014 của cấp huyện, cấp xã và các đơn vị dự toán thuộc ngân sách tỉnh đã được tính toán đảm bảo nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương với mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng và được UBND tỉnh giao cho từng huyện, thành, thị và các đơn vị tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 16/12/2013.

2. Tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối ngân sách địa phương để tạo nguồn thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và sử dụng 10% từ nguồn thu này để thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 68/2006/QH11 ngày 31/10/2006 của Quốc hội, nguồn thu xổ số kiến thiết không đưa vào cân đối thu, chi ngân sách địa phương mà được quản lý qua ngân sách nhà nước.

Điều 2. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các đơn vị triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2014 cho các đơn vị trực thuộc, và các xã, phường, thị trấn đảm bảo mức dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao.

2. Việc phân bổ và giao dự toán thu ngân sách phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2013; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; yêu cầu phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thực hiện các biện pháp chống buôn lậu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại, tăng cường đôn đốc thu tiền nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; thu đầy đủ kịp thời vào ngân sách nhà nước các khoản tiền thuế, tiền sử dụng đất được gia hạn đến hạn nộp vào ngân sách nhà nước năm 2014.

Điều 3. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước:

1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển:

Việc phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển phải thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng; đồng thời tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, các dự án trọng điểm; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn; thanh toán nợ xây dựng cơ bản; các dự án dự

kiến hoàn thành năm 2014; vốn đối ứng ODA theo tiến độ thực hiện dự án; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giao đoạn 2012-2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả; bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; hạn chế tối đa khởi công mới các dự án, chỉ bố trí vốn cho các dự án thật sự cấp bách khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 và có quyết định đầu tư phê duyệt trước ngày 31 tháng 10 năm 2013, không được bố trí vốn cho các công trình, dự án không đúng với các chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Các dự án đầu tư thực hiện trong phạm vi mức vốn kế hoạch được giao, không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Ngoài việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn và giao dự toán chi đầu tư phát triển như trên, cần chú ý một số nội dung sau:

- Ưu tiên bố trí trả (cả gốc và lãi) các khoản huy động đầu tư theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước đến hạn phải trả trong năm 2014; trả các khoản vay tín dụng, ưu đãi thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề, hạ tầng thủy sản.

- Đối với các dự án ODA do địa phương quản lý: Ưu tiên bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương cho các dự án theo cam kết.

- Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề không được thấp hơn mức UBND tỉnh giao.

*/Đối với phần vốn cân đối ngân sách của cấp huyện, xã và các nguồn vốn có tính chất NSNN khác: căn cứ nghị quyết của HĐND, quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2014, giao trách nhiệm cho cấp huyện, xã cân đối ngân sách từ các khoản thu tiền sử dụng đất theo tỷ lệ điều tiết, các nguồn vượt thu để bố trí thanh toán nợ xây dựng cơ bản, đối ứng cho các công trình trên địa bàn do cấp huyện, xã làm chủ đầu tư và bổ sung cho các công trình đã được phân cấp.

b) Đối với vốn tín dụng, vốn vay: Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, kiên cố hoá kênh mương, giao thông nông thôn, hạ tầng nuôi trồng thủy sản...; Giao sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở tính toán hiệu quả và khả năng thu hồi vốn trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2. Phân bổ và giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính năm 2014:

- Các đơn vị dự toán cấp I, UBND các huyện, thành, thị và các xã, phường, thị trấn khi phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ UBND tỉnh đã quyết định, bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành. Đồng thời đảm bảo yêu cầu chi tiêu ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, góp phần thực

hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đủ nguồn để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

- Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách năm 2014 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề không được thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao. Khi phân bổ giao dự toán chi lĩnh vực giáo dục - đào tạo bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cấp học, trong đó chú ý bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, kinh phí hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ. Thực hiện đầy đủ chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011 - 2015.

Ngoài ra, trong quá trình phân bổ và giao dự toán 2014: UBND các huyện, thành, thị bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách chế độ Trung ương, tỉnh ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2014; Nhất là thực hiện các chính sách an sinh xã hội để các đối tượng chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay từ những tháng đầu năm 2014 như: Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 và Nghị định 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010 của Chính phủ; Kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; trẻ em dưới 6 tuổi theo Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, bảo hiểm y tế cho hộ cận nghèo, học bổng học sinh, sinh viên;

- Đối với chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã căn cứ dự toán ngân sách UBND tỉnh giao, chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ phải thực hiện, căn cứ vào thực tế của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Trong đó, tập trung bố trí kinh phí để xử lý rác thải, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, mua sắm phương tiện phục vụ cho thu gom rác thải, xử lý các điểm nóng về môi trường.

- Bố trí dự phòng ngân sách các cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được UBND tỉnh giao để chủ động thực hiện phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng theo chế độ quy định cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất), sau khi dành 50% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định.

- Thực hiện giao kế hoạch vốn đầu tư cho các chủ đầu tư chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục Ngân sách nhà nước theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ Tài chính, mã số dự án theo Quyết định số 90/2007/QĐ-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính, Quyết định số 51/2008/QĐ-BTC ngày 14/7/2008 của Bộ Tài chính và văn bản hướng dẫn bổ sung của Bộ Tài chính.

Đơn vị dự toán cấp I lập phương án phân bổ chi thường xuyên giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, chi tiết đến Loại, Khoản và mã số Chương trình mục tiêu quốc gia ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 và văn bản bổ sung của Bộ Tài chính; trong đó giao cụ thể nguồn tiết kiệm 10% theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương.

Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm; phần dự toán chi ngân sách nhà nước giao không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao, phân loại đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động); dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên, phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi hoạt động không thường xuyên.

- Năm 2014, ngành tài chính tiếp tục triển khai mở rộng ứng dụng hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); do vậy, ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại Quyết định này, các đơn vị tham gia TABMIS có trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính và văn bản số 3528/BTC-NSNN ngày 23/3/2010 của Bộ Tài chính.

Điều 4. Thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2014 theo các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

1. Các đơn vị dự toán cấp 1 thuộc ngân sách tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị cấp dưới phải xác định và giao khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2014 (không

kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương theo mức lương tối thiểu 1.050.000 đồng/tháng) để thực hiện chế độ cải cách tiền lương trong năm 2014.

2. Các đơn vị sự nghiệp có thu dành 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2014 (riêng ngành y tế 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao) để thực hiện chế độ cải cách tiền lương trong năm 2014.

3. Các đơn vị dự toán cấp 1 và ngân sách các cấp phải sử dụng các nguồn sau đây để thực hiện cải cách tiền lương đến mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng:

- + 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể số tăng thu tiền sử dụng đất) thực hiện năm 2013 so với dự toán năm 2013 được HĐND tỉnh giao.

- + Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2013 chưa sử dụng chuyển sang;

- + 10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán chi năm 2014.

- + 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2014; riêng ngành y tế là 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao, kinh phí chi trả phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật nếu đã kết cấu trong giá dịch vụ khám, chữa bệnh. Số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp số thu này là thu từ các công việc, dịch vụ do Nhà nước đầu tư hoặc từ các công việc, dịch vụ thuộc đặc quyền của Nhà nước và đã được ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí cho hoạt động thu như: số thu học phí để lại cho trường công lập; số thu dịch vụ khám, chữa bệnh để lại cho bệnh viện công lập sau khi trừ chi phí thuốc, máu dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao,... Số thu được để lại theo chế độ được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp số thu này là thu từ các công việc, dịch vụ do Nhà nước đầu tư hoặc từ các công việc, dịch vụ thuộc đặc quyền của Nhà nước, nhưng chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí hoạt động thu.

- + Số đã bố trí (nếu có) hỗ trợ từ ngân sách cấp trên trong dự toán năm 2014.

Các đơn vị dự toán cấp 1 thuộc ngân sách tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị, sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn như trên mà không đủ nguồn thì ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện.

Điều 5. Thời gian phân bổ, giao dự toán:

1. Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, UBND huyện, thành, thị trình Hội đồng nhân dân huyện, thành, thị quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện trước ngày 20/12/2012; đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp huyện, giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực

thuộc cấp huyện, mức bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho từng xã, phường, thị trấn. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về UBND tỉnh chậm nhất là 05 ngày sau khi Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán ngân sách theo đúng quy định tại Điều 40 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và Điểm 5.3 Mục 5 Phần III Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính;

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách trình Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp xã trước ngày 31/12/2013 và thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên theo từng Loại, Khoản của Mục lục ngân sách nhà nước ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (một bản) làm căn cứ thanh toán và kiểm soát chi.

2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2014 được HĐND, UBND giao, đơn vị dự toán cấp I và các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng quy định tại Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2003/NĐ-CP, trong đó lưu ý một số điểm sau:

a) Trong phạm vi 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phương án phân bổ dự toán ngân sách, cơ quan tài chính phải có văn bản thông báo kết quả thẩm tra. Nếu quá 07 ngày làm việc mà cơ quan tài chính chưa có ý kiến coi như đồng ý với phương án phân bổ của cơ quan, đơn vị đã gửi cơ quan tài chính. Trường hợp cơ quan tài chính nhất trí với phương án phân bổ thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân bổ ngân sách giao ngay dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đồng gửi cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (gửi thông qua đơn vị sử dụng ngân sách bản chi tiết đối với đơn vị). Trường hợp cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh thì trong phạm vi 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của cơ quan tài chính, cơ quan, đơn vị phân bổ tiếp thu, điều chỉnh và gửi lại cơ quan tài chính để thống nhất; trường hợp không thống nhất nội dung điều chỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại Điểm 1.5, Mục 1, Phần IV, Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/06/2003 của Bộ Tài chính.

b) Trường hợp sau ngày 31/12/2013, vì khó khăn, vướng mắc mà đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ xong dự toán được giao, đơn vị phải báo cáo với cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, cho phép kéo dài thời gian phân bổ dự toán. Đối với các nguyên nhân do chủ quan của đơn vị, thời gian phân bổ dự toán kéo dài chậm nhất đến ngày 31/01/2014; quá thời hạn này, cơ quan tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để điều chuyển cho cơ quan, đơn vị khác, hoặc bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định của Chính phủ. Đối với các nguyên nhân do khách quan,

vượt quá thẩm quyền của đơn vị như chưa có phê duyệt của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cơ chế thực hiện nhiệm vụ..., đơn vị dự toán cấp I phải dự kiến thời hạn hoàn thành để cơ quan tài chính cho kéo dài thời gian phân bổ, song chậm nhất không quá ngày 31/3/2014; quá thời hạn này, dự toán còn lại chưa phân bổ sẽ xử lý tương tự như đối với các nguyên nhân chủ quan nêu trên.

c) Khi phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán cấp I phải chú ý phân bổ để hoàn trả các khoản đã được tạm ứng, các khoản phải thu theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; trường hợp đơn vị không phân bổ dự toán cho các khoản phải thu hồi này, cơ quan tài chính có văn bản thông báo cho các cơ quan, đơn vị để phân bổ lại, đồng thời thông báo cho cơ quan Kho bạc nhà nước cùng cấp để tạm thời chưa cấp kinh phí cho đến khi nhận được bản phân bổ theo đúng quy định trên.

d) Trường hợp trong tháng 01/2014 đơn vị sử dụng ngân sách chưa được cấp có thẩm quyền quyết định giao dự toán, cơ quan tài chính và Kho bạc nhà nước tạm cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chỉ cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ. Sau ngày 31/01/2014, Kho bạc nhà nước dừng tạm cấp kinh phí cho các đơn vị sử dụng ngân sách (trừ trường hợp đặc biệt phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan tài chính đồng cấp).

II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

Điều 6. Tổ chức quản lý thu ngân sách:

1. Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Thuế, Hải quan và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật.

- UBND các cấp quan tâm chỉ đạo công tác quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định. Chủ động tích cực công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ thi công các dự án hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội tạo nguồn thu từ đất vượt dự toán UBND tỉnh giao.

Điều 7. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước:

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Trong đó lưu ý:

1. Đối với vốn đầu tư XD CB: Cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước và các cơ quan liên quan phối kết hợp đảm bảo chủ động nguồn, thanh toán cho các dự án công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ

lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm theo dự án được cấp có thẩm quyền quyết định.

Riêng chi đầu tư XDCCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất: căn cứ số thu nộp thực tế vào ngân sách cấp mình, UBND các cấp chỉ đạo cơ quan tài chính thực hiện cấp phát và thanh toán cho các danh mục dự án theo tiến độ thực hiện thu tiền sử dụng đất.

2. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp cơ sở; thực hiện tiết kiệm chi tiêu, chống lãng phí, cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương. Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến thực hiện các chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, ... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng và có hiệu quả.

3. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 8. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí:

1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:

Căn cứ dự toán năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi tiêu ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc:

- Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội, ...) đảm bảo thanh toán theo mức được hưởng hàng tháng của các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước.

- Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định.

2. Tiếp tục thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đối với các nhiệm vụ chi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Căn cứ dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được cấp có thẩm quyền giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng cơ quan tài chính cấp dưới chủ động rút dự toán tại Kho bạc nhà nước đồng cấp để đảm bảo cân đối ngân sách cấp mình; riêng ngân sách cấp xã rút dự toán tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch.

- Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải có văn bản đề nghị Sở tài chính xem xét, quyết định.

- Định kỳ hàng tháng, chậm nhất vào ngày 15 của tháng sau, Kho bạc nhà nước tỉnh, huyện thực hiện tổng hợp, báo cáo cơ quan tài chính đồng cấp về kết quả rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới trong tháng trước theo quy định hiện hành.

Trường hợp trong năm ngân sách cấp trên ứng trước dự toán bổ sung ngân sách năm sau cho ngân sách cấp dưới, khi rút dự toán ứng trước phải hạch toán thu, chi vào ngân sách năm sau theo quy định.

3. Tiếp tục thực hiện cấp bằng hình thức lệnh chi tiền đối với các nhiệm vụ chi theo quy định:

- Chi chuyển vốn để cho vay theo chính sách xã hội của nhà nước (người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn cải thiện nhà ở, phát triển sản xuất, xuất khẩu lao động ...) và các chương trình, dự án khác theo quyết định của Trung ương và của tỉnh.

- Chi chuyển kinh phí cho Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để chi trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội; chi thực hiện chính sách đối với các đối tượng có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

- Chi hỗ trợ cho các doanh nghiệp công ích.

- Chi thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt và các nhiệm vụ chi khác được cấp bằng hình thức lệnh chi tiền của cơ quan Công an, Quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Chi đảm bảo hoạt động đối với các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam.

- Chi viện trợ đột xuất của Nhà nước cho nước ngoài; chi ủng hộ địa phương khác để khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt, phòng trừ dịch bệnh.

- Các khoản ghi thu, ghi chi ngân sách theo chế độ.

- Chi chuyển nguồn của ngân sách các cấp từ năm trước sang năm sau.

- Các khoản chi khác theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

Các nhiệm vụ chi bằng lệnh chi tiền nêu trên được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau: Trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao từ đầu năm hoặc bổ sung trong quá trình điều hành, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định. Đầy đủ các hồ sơ, chứng từ theo chế độ quy định. Có văn bản đề nghị chi của Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách đối với những trường hợp chế độ quản lý chi ngân sách có yêu cầu.

Kho bạc nhà nước có trách nhiệm thực hiện kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của lệnh chi tiền; căn cứ nội dung trên lệnh chi tiền, thực hiện xuất quỹ ngân sách, chuyển tiền vào tài khoản hoặc cấp tiền mặt theo chế độ quy định để chi trả, thanh toán cho tổ chức, cá nhân được hưởng ngân sách trong phạm vi thời gian chế độ quy định. Trường hợp các chứng từ không hợp lệ, hợp pháp thì chậm nhất 1 ngày (kể từ ngày nhận được chứng từ) phải có thông báo cho cơ quan Tài chính biết để xử lý.

Điều 9. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau:

Các đơn vị dự toán cấp I, UBND các huyện, thành, thị và các xã, phường, thị trấn thực hiện chuyển nguồn sang năm sau đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết của Quốc hội.

Điều 10. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng:

+ Các cấp, các ngành và các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

+ Cơ quan tài chính các cấp thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính, Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/06/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Quy chế công khai tài chính đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

+ Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn XDCB từ ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

+ Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Đồng thời để triển khai thực hiện Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ, ngân sách nhà nước cấp huyện, cấp xã và các đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai và gửi Sở Tài chính ngay sau khi thực hiện việc công khai dự toán ngân sách năm 2014 và quyết toán ngân sách năm 2012.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Điều 11. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngân sách 2014 :

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 1/1/2014 ; Căn cứ dự toán ngân sách được giao, trên cơ sở những biện pháp tổ chức quản lý và điều hành ngân sách đã nêu trên; Các cấp, các ngành và các đơn vị sử dụng ngân sách phải xây dựng thành chương trình và đề ra các biện pháp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ dự toán

ngân sách năm 2014. Quản lý có hiệu quả, đúng mục đích các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

Chánh văn phòng UBND tỉnh ; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và đầu tư; Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và đơn vị liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Công báo (2b);
- Website Chính phủ;
- CVP, PCVP (Ô Xuyên);
- CV NCTH;
- Lưu VT, TH2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Chu Ngọc Anh